

Số: 01 /ĐA-UBND

Lâm Trung Thủy, ngày 26 tháng 4 năm 2022

**ĐỀ ÁN
SẢN XUẤT VỤ HÈ THU NĂM 2022**

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ HÈ THU NĂM 2022

I. Kết quả đạt được trong vụ hè thu 2022:

1.1. Về Trồng trọt.

1.1.1. Cây lúa: Tổng diện tích gieo trồng: 907/910,4ha, đạt 99,6% kế hoạch, năng suất đạt: 48/45 tạ/ha, đạt 106%. Tổng sản lượng: 4356 tấn đạt 106% KH. Trong đó trà hè thu chạy lụt: 222 ha (Vùng Đức Lâm: 93ha, Đức Thủy 129ha), chiếm 24% diện tích.

- Về diễn biến thời tiết: Vụ Hè Thu 2021 diễn ra trong điều kiện thời tiết có nhiều bất lợi: đầu vụ thời tiết nắng nóng xen kẽ là các đợt mưa từ 12- 13/6 đã ảnh hưởng đến một số diện tích phải gieo cấy lại. Thời gian lúa trở tập trung từ 10-20/8/2021, nhiệt độ gia động từ 28 – 35⁰C, không có gió phơn đây là điều kiện khá thuận lợi cho quá trình trổ, phơi mao nên tỉ lệ hạt lép, lửng thấp nên đạt năng suất cao.

- Về sâu bệnh: Vụ hè thu 2021 cơ cấu các giống mới, chất lượng tốt, khả năng chống chịu tốt với các loại sâu bệnh nên cơ bản không có các đối tượng sâu bệnh gây hại nặng.

- Về cơ cấu giống vụ hè thu 2021 bao gồm các giống: BT09, Nếp các loại, VNR20, LP5 và BT7.

2.1.2. Các loại cây trồng khác: Hành tăm, Ngô, rau màu các 24ha.

2.2. Về Chăn nuôi, thú y, nuôi trồng thủy sản.

a. Chăn nuôi: Tổng đàn trâu, bò đạt: 2320/2.320con (đạt 100%), đàn lợn: 2.320/2.800con (đạt 83%), đàn gia cầm, thủy cầm: 81.500con (đạt 100%).

b. Công tác thú y: Kết quả tiêm phòng trung bình đạt 70% (trong đó bệnh viêm da nổi cục tiêm phòng đạt 95%). Tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm năm 2021 diễn ra phức tạp: Dịch viêm da nổi cục trên đàn trâu, bò làm hơn 100 con bị bệnh và 14 con bị chết. Dịch tả lợn Châu phi xảy ra 2 đợt làm chết và tiêu hủy 551 con, trọng lượng 30,076 tấn.

c. Thủy sản: Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản trên các mô hình cá lúa, ao hồ trong dân là: 40ha. Các mô hình đã và đang cải tạo, xây dựng thành các mô hình chăn nuôi tổng hợp bước đầu đã đem lại hiệu quả.

2.3. Về vật tư nông nghiệp và ATTP trong lĩnh vực NN:

Về kinh doanh VTNN trên địa bàn xã có 19 hộ kinh doanh vật tư NN, UBND xã đã xây dựng kế hoạch và kiểm tra điều kiện kinh doanh 19/19 cơ sở sản xuất kinh doanh, hướng dẫn các cơ sở thực hiện nghiêm túc các quy định về

kinh doanh; theo thông tư 45, 17. Hàng năm phối hợp với đoàn liên ngành của huyện kiểm tra chất lượng hàng hóa cũng như việc chấp hành các quy định về kinh doanh của các cơ sở được 2 đợt.

2.5. Công tác thủy lợi: Năm 2021 toàn xã đã làm được 1,8km, trong đó 1km theo cơ chế NTM và 800m dự án. Hàng năm chỉ đạo các HTX, thôn xóm tổ chức nạo vét kênh mương, tu bổ cầu cống, giao thông nội đồng cơ bản đảm bảo công tác tưới tiêu phục vụ sản xuất.

2.6. Về việc xây dựng mô hình phá bờ vùng, bờ thửa trong vụ Xuân 2022:

- Vụ Xuân 2022 toàn xã đã xây dựng được 4 mô hình tích tụ ruộng đất ở 5 đơn vị thôn xóm với diện tích 43ha. Kết quả giảm từ 584 thửa giảm xuống còn 81 thửa, trong đó thửa nhỏ nhất 0,2 ha, thửa lớn nhất 1,6 ha.

Ưu điểm: Nhờ phá bờ thửa thành cánh đồng lớn nên công tác chỉ đạo triển khai sản xuất được thực hiện tập trung, đồng bộ (Cơ cấu cùng giống; ngâm ủ giống cùng ngày, gieo tập trung; bón phân, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh theo đúng quy trình sản xuất...), thuận tiện trong việc điều hành nước tưới và máy móc phục vụ cho làm đất, thu hoạch lúa.

Tồn tại, hạn chế:

- Mặc dù đã tuyên truyền, vận động và quán triệt nhưng một số hộ vẫn chưa chấp hành nghiêm túc: như việc đắp lại bờ thửa, 2 đơn vị chưa sản xuất cùng 1 loại lúa.

- Vẫn còn tư tưởng đối phó, làm để hưởng chính sách.

- Giảm được số thửa nhưng chưa giảm được số hộ nên việc canh tác vẫn gặp nhiều khó khăn.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân:

1.1. Tồn tại, hạn chế:

- Hiện tượng bỏ hoang, để lúa tái sinh vẫn còn.

- Công tác tiêm phòng dịch, bệnh cho đàn gia súc, gia cầm chưa thật sự quyết liệt nên đạt kết quả chưa cao.

- Công tác xây dựng mô hình sản xuất theo hướng liên kết với các doanh nghiệp bước đầu đã thực hiện được nhưng chưa bền vững.

- Mô hình phát triển kinh tế chưa nhiều, việc ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học vào sản xuất còn hạn chế.

- Công tác điều tiết nước phục vụ sản xuất có lúc, có nơi chưa kịp thời.

1.2. Nguyên nhân:

**Nguyên nhân khách quan:*

- Do sự biến đổi bất thường của thời tiết đã gây ảnh hưởng lớn đến sinh trưởng của các loài cây trồng vật nuôi, tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng sâu bệnh, dịch bệnh, chuột phát sinh gây hại.

- Chi phí đầu tư trong sản xuất tăng cao (giá phân bón) trong khi đó giá trị nông sản lại thấp, lực lượng lao động sản xuất nông nghiệp ngày càng ít và đang có hiện tượng già hóa dẫn tới quá trình thực hiện thâm canh trong sản xuất bị hạn chế.

** Nguyên nhân chủ quan*

- Công tác lãnh đạo chỉ đạo chưa quyết liệt dẫn đến một số hộ chưa tuân thủ quy trình sản xuất, cơ cấu giống cũng như phòng trừ dịch bệnh. Một số vùng còn để lúa tái sinh, bỏ hoang diện tích.

2. Bài học kinh nghiệm:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn các chủ trương, chính sách của tỉnh, huyện, xã rộng rãi đến từng hộ dân; Tổ chức quán triệt quan điểm chỉ đạo sản xuất, chỉ tiêu, nhiệm vụ trong sản xuất cho đội ngũ cán bộ cốt cán của xã và đến tận các hộ sản xuất.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc và thực hiện tốt công tác dự tính dự báo sâu bệnh để người dân biết và chủ động phòng trừ.

- Phải bố trí cây trồng vật nuôi chủ lực của xã theo hướng quy hoạch sản xuất tập trung quy mô lớn, sản xuất hàng hóa, lựa chọn bộ giống thích hợp, hạn chế việc sử dụng nhiều loại giống trên một xứ đồng dẫn đến hiện tượng sản xuất manh mún.

- Cần phải phát huy hơn nữa về vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, các tổ chức đoàn thể, các HTX và các đơn vị thôn xóm trong việc tổ chức chỉ đạo, thực hiện sản xuất.

- Đẩy mạnh liên kết trong bao tiêu sản phẩm, đặc biệt là liên kết với các công ty sản xuất giống, HTX chế biến nông sản để bao tiêu lúa thương phẩm, cũng như duy trì và phát triển các mô hình đã xây dựng.

- Tuyên truyền vận động nhân dân xây dựng các mô hình phá bờ vùng, bờ thửa, tích tụ ruộng đất để hưởng chính sách nhà nước nhằm hạn chế tối đa diện tích đất bỏ hoang.

PHẦN III

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ HÈ THU 2022

I. Nhận định chung:

1. Nhận định về thời tiết:

Theo dự báo của Đài khí tượng thủy văn Hà Tĩnh thời tiết vụ Hè Thu 2022: Nắng nóng có khả năng xuất hiện tương đương với trung bình nhiều năm nhưng không gay gắt và kéo dài. Nhiệt độ TB trong các tháng 4/2022 phổ biến thấp hơn 0,5 – 1,0⁰C so với TBNN cùng thời kỳ; từ tháng 5 – 8 /2022 nhiệt độ ở mức xấp xỉ TBNN cùng thời kỳ; tháng 9/2022 nhiệt độ trên cả nước phổ biến ở mức cao hơn từ 0,5 – 1,0⁰C so với cùng thời kỳ. Tổng lượng mưa tháng 4-5/2022 ở mức xấp xỉ so với trung bình nhiều năm cùng thời kỳ. Mùa bão năm 2022 có khả năng xuất hiện muộn hơn so với trung bình nhiều năm.

2. Thuận lợi

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, các cấp các ngành và cả hệ thống chính trị vào cuộc. các chính sách của tỉnh vẫn tiếp tục duy trì thực hiện Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh, Quyết định: 727/QĐ-UBND ngày 8/3/2022 của UBND huyện về ban hành chính sách khuyến khích phát triển ngành nông nghiệp năm 2022.

- Các đơn vị cung ứng giống, thu mua nông sản trên địa bàn xã đảm bảo các điều kiện, sẵn sàng cung ứng giống cũng như thu mua nông sản kịp thời cho nhân dân là điều kiện thuận lợi để phát triển sản xuất trên địa bàn;

3. Khó khăn:

- Tác động của biến đổi khí hậu khó lường, hiện tượng thời tiết cực đoan (nắng nóng, mưa bão...) dự báo tác động tiêu cực đến sản xuất. Bên cạnh đó các đối tượng dịch bệnh hại cây trồng, vật nuôi luôn luôn tiềm ẩn gây khó khăn cho xuất nông nghiệp;

- Tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc đang còn diễn biến phức tạp, gây khó khăn cho phát triển chăn nuôi. Một bộ phận người chăn nuôi ý thức chưa cao trong công tác phòng chống dịch bệnh.

- Tình trạng già hóa lao động, giá vật tư, phân bón tăng cao và giá trị lợi nhuận trong sản xuất của nông nghiệp thấp đã ảnh hưởng đến tâm lý đầu tư của người dân.

II. Quan điểm và mục tiêu sản xuất Hè Thu 2022:

1. Quan điểm chỉ đạo:

Phát huy sức mạnh cả hệ thống chính trị, linh hoạt trong tổ chức chỉ đạo, né tránh thiên tai, phấn đấu sản xuất vụ Hè Thu an toàn, hiệu quả. Tập trung chỉ đạo sản xuất hè thu theo tinh thần nghị quyết 03 của BCH Đảng bộ huyện, chú trọng xây dựng các mô hình tích tụ ruộng đất theo hướng hữu cơ, mô hình ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất.

2. Mục tiêu:

* Về Trồng trọt:

- Cây lúa DT: **909,7ha**, năng suất: 46tạ/ha, tổng sản lượng: 4.184 tấn. Trong đó: Trà hè thu chạy lụt: 222ha, chiếm 24% DT tập trung ở Văn Lâm, Đức Thủy. Hạn chế tối đa diện tích đất bỏ hoang và để lúa tái sinh.

- Xây dựng 400ha lúa sản xuất theo hướng Vietgap, hữu cơ có liên kết tong bao tiêu sản phẩm. Trong đó có 50ha phá bờ vùng bờ thửa.

- Các loại cây trồng khác: Ngô, rau màu các loại: 26ha.

* Về chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản::

- Về chăn nuôi gia súc, gia cầm: Tiếp tục giữ vững và phát triển tổng đàn trâu, bò: 2.350con, phát triển tổng đàn lợn 2.753con, đàn gia cầm thủy cầm: 84.923 con. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiêm phòng dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm đạt trên 90%.

- Về nuôi trồng thủy sản: Tiếp tục chỉ đạo phát triển mô hình cá lúa (40ha) kết hợp với chăn nuôi đạt hiệu quả kinh tế cao.

* Về mô hình: Xây dựng 3 mô hình (1 vừa, 2 nhỏ).

* Về Thủy lợi: Chỉ đạo các HTX nâng cấp, sửa chữa mỗi hợp tác xã 300 - 500m, định kỳ tổ chức nạo vét kênh mương đảm bảo công tác sản xuất. Chủ động công tác phòng chống lụt bão.

III. Giải pháp thực hiện:

1. Công tác chỉ đạo:

+ Trên cơ sở Đề án sản xuất hè thu của huyện, xã xây dựng đề án sát đúng với tình hình cụ thể của địa phương. Tiến hành tập huấn, tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân để các hộ sản xuất nắm bắt và thực hiện.

+ Phân công thành viên BCD về tận HTX, thôn xóm để đơn đốc kiểm tra việc thực hiện đề án sản xuất hè thu ngay từ đầu vụ.

+ Các HTX chủ động dịch vụ giống, phân bón và các vật tư nông nghiệp cho các hộ dân, chủ động bơm nước kịp thời để phục vụ cho công tác sản xuất.

2. Công tác tuyên truyền:

Tiếp tục tuyên truyền các chủ trương, chính sách của tỉnh, huyện, xã trong đầu tư hỗ trợ phát triển sản xuất, hướng dẫn quy trình kỹ thuật, cơ cấu giống, thời vụ sản xuất đến tận các hộ dân.

3. Các giải pháp cần tập trung:

3.1. Trồng trọt:

3.1.1. Cơ cấu giống lúa trong vụ hè thu 2022 gồm 6 bộ giống: **BT09, Nếp các loại, VNR20, LP5, Lai thơm 6 và Thiên ưu 8** (đối với vùng chạy lụt sử dụng giống ngắn ngày: BT09, LP5, Lai thơm 6).

3.1.2. Lịch thời vụ: *Phương châm chỉ đạo là thu hoạch lúa xuân đến đâu tổ chức gieo cấy lúa hè thu tới đó. Tranh thủ thời gian để sản xuất lúa càng sớm càng tốt, tuyệt đối không để tình trạng cấy mạ già.*

Để đảm bảo trà hè thu chạy lụt thu hoạch trước 30/8 và trà hè thu thâm canh thu hoạch trước 10/9/2021, định hướng lịch thời vụ như sau:

- Đối với giống có thời gian sinh trưởng trên 100 ngày (LP5, VNR20, Thiên ưu 8, nếp 98): Thời gian bắc mạ từ 20 – 25/5; gieo thẳng 15/5 – 30/5.

- Đối với giống có thời gian sinh trưởng dưới 100 ngày (BT09, Lai thơm 6): Thời gian bắc mạ từ 25 – 30/5; gieo thẳng từ 30/5 – 5/6.

Quy trình thâm canh: Cần tuân thủ quy trình thâm canh của từng giống, trong đó cần lưu ý một số nội dung trọng tâm sau:

+ Thu hoạch lúa xuân nhanh gọn, cắt sát gốc, dọn sạch rơm rạ và phụ phẩm trên ruộng. Tranh thủ cày phơi ruộng để nâng cao độ phì của đất; những vùng cần gieo cấy sớm tận dụng triệt để nguồn nước sẵn có trên đồng ruộng khi thu hoạch lúa xuân và điều tiết, sử dụng nước hợp lý để phục vụ gieo cấy lúa hè thu theo đúng khung lịch thời vụ;

+ Trong vụ hè thu cần thực hiện nguyên tắc bón “nặng đầu, nhẹ cuối”, cân đối giữa phân đa lượng với nhóm phân vi lượng; khuyến khích sử dụng phân tổng hợp NPK, hạ chế sử dụng phân đơn, kết hợp bổ sung phân hữu cơ và hữu cơ vi sinh để cải tạo đất canh tác.

3.2: Chăn nuôi - Thú y:

Phổ biến và thực hiện tốt luật Thú y; các quy định phòng, chống dịch bệnh; chú trọng số lượng và chất lượng công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm; thường xuyên theo dõi, giám sát tình hình dịch bệnh. Phấn đấu tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm đạt chỉ tiêu, kế hoạch đề ra. Thực hiện thường xuyên, có hiệu quả công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm.

3.3. Ứng dụng tiến bộ khoa học vào sản xuất:

- Áp dụng rộng rãi các tiến bộ kỹ thuật canh tác: 3 giảm 3 tăng, canh tác lúa cải tiến SRI và hệ thống quản lý dịch hại tổng hợp (IPM). Điều tiết nước tưới hợp lý theo từng giai đoạn sinh trưởng của lúa;

- Chú trọng công tác làm đất, bón cân đối và đúng quy trình kỹ thuật các loại phân vô cơ, tận dụng tối đa phân hữu cơ, bổ sung các chế phẩm sinh học để tăng khả năng phân giải các chất hữu cơ trong đất, những vùng chua, phèn bổ sung vôi hoặc phân lân nung chảy để giảm độ chua;

- Ứng dụng các quy trình công nghệ tiên tiến như: Sử dụng đệm lót sinh học, sử dụng biogas, men vi sinh xử lý chất thải chăn nuôi, sử dụng chế phẩm Hatimex để sản xuất phân hữu cơ từ các phụ phẩm nông nghiệp... đảm bảo môi trường cho chăn nuôi phát triển.

3.4. Quản lý nhà nước về vật tư phục vụ sản xuất:

- Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật về hoạt động sản xuất, kinh doanh giống cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật, vật tư, phân bón,... kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm theo quy định hiện hành, đảm bảo hàng hoá phục vụ sản xuất, lưu thông trên thị trường đảm bảo có chất lượng phục vụ kịp thời sản xuất;

3.5. Về triển khai xây dựng các mô hình Vietgap, hữu cơ gắn với tích tụ ruộng đất, phá bờ thửa nhỏ hình thành ô thửa lớn:

* Duy trì cánh đồng Vietgap 50ha tại Thôn Hòa Bình, Trung Thành. Tiếp tục xây dựng các cánh đồng sản xuất Vietgap hoặc hữu cơ với diện tích 400 ha có liên kết trong bao tiêu sản phẩm và 50ha phá bờ vùng, bờ thửa tích tụ ruộng đất, cụ thể như sau:

TT	Sản xuất Vietgap hoặc hữu cơ	Diện tích (Ha)	Phá bỏ bờ vùng bờ thửa, tích tụ ruộng đất.	Diện tích (Ha)
1	HTX Đông Văn	130	Văn Xá	10
2	HTX Trung Lễ	150	Trung Tiến, Trung Khánh	20
3	HTX Văn Lâm	50	Đồng Thanh Lâm	10
4	HTX Ngọc Lâm	30	Ngọc Lâm	10
5	HTX Thượng Ích	40		
Tổng		400		50

3.6. Chính sách: Tiếp tục thực hiện các chính sách của tỉnh theo Nghị quyết số: 51/2021/HĐNH của HĐND tỉnh, QĐ số 727/QĐ-UBND ngày 8/3/2022 của UBND huyện.

IV- Tổ chức thực hiện

1. Tuyên truyền cho cán bộ, nhân dân nhận thức về chuyển dịch cơ cấu lấy giá trị kinh tế trên đơn vị diện tích làm tiêu chí. Tích cực kiểm tra đôn đốc chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất vụ hè thu 2022.

2. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong BCD sản xuất, kiểm tra đôn đốc các HTX, các đơn vị thôn xóm để các hộ sản xuất thực hiện tốt đề án và quy trình sản xuất đã đề ra.

3. Giao cho các HTX nông nghiệp, phối hợp với các thôn xây dựng các mô hình Vietgap, hữu cơ, tích tụ ruộng đất theo chỉ tiêu được giao, tổ chức tốt

các dịch vụ vật tư nông nghiệp, đầu vào và đầu ra cho người sản xuất, tổ chức tập huấn, tuyên truyền quy trình, cơ cấu, lịch thời vụ đến tận thôn, hộ sản xuất.

4. Trên cơ sở đề án của UBND xã yêu cầu các HTX các cấp ủy, các đơn vị thôn xóm cụ thể hóa đề án vào thôn xóm mình phù hợp với tình hình thực tiễn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao nhằm đem lại hiệu quả kinh tế cao nhất.

5. Đề nghị UBNDTTQ, các tổ chức đoàn thể tăng cường công tác vận động hội viên, đoàn viên tổ chức thực hiện tốt đề án sản xuất vụ hè thu 2022 của UBND xã.

Nơi nhận:

- Phòng NNPTNT huyện (b/c);
- ĐU- HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Thành viên BCĐ SX xã;
- Lưu VPUB./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Đăng Đức